TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 16 - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH** THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 112/2025/QĐ-TA	*TP. Hồ Chí Minh, ngày 14 tháng 10 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 16 - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Với thành phần tiến hành phiên họp gồm có:

1. Thẩm phán: Ông Võ Ngọc C.

2. Thư ký phiên họp: Ông Nguyễn Văn Ninh.

Ngày 14 tháng 10 năm 2025, tại Cơ sở cai nghiện ma túy số 4 thuộc Phòng Cảnh sát điều tra về tội phạm ma túy Công an Thành phố H tiến hành mở phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, theo Quyết định mở phiên họp số: 116/2025/QĐ-TA ngày 08 tháng 10 năm 2025, đối với:

Nguyễn Trường T, sinh ngày 25/10/1997 tại tỉnh Đồng Nai; thường trú: Ấp B, xã Đ, tỉnh Đồng Nai; Chỗ ở hiện nay: Không nơi cư trú ổn định; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 6/12; nghề nghiệp: Không; con ông Nguyễn Trường H, sinh năm 1960 và con bà Lê Thị Kha M, sinh năm 1976; tiền sự, tiền án: Không; có mặt tại phiên họp.

Có sự tham gia của:

1. Đại diện cơ quan đề nghị: Ông Nguyễn Việt C1 - Cán bộ Công an phường B, Thành phố Hồ Chí Minh (Văn bản ủy quyền số: 295/CAP ngày 13/10/2025).

2. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 16, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên họp: Ông Mai Chiến Thắng - Kiểm sát viên.

NHẬN THẤY:

Ngày 22/8/2025 Công an phường B, Thành phố Hồ Chí Minh kiểm tra hành chính đối với Nguyễn Trường T do có biểu hiện sử dụng chất ma túy, Công an phường B với Trung tâm Y tế thành phố T tiến hành xét nghiệm xác định tình trạng nghiện ma túy đối với T. Kết quả xác định T nghiện ma túy loại Methamphetamine (bút lục số 6). Tại bản tường trình, biên bản ghi lời khai Nguyễn Trường T khai nhận có sử dụng ma túy bắt đầu từ tháng năm 2020, lần gần nhất sử dụng ma túy vào ngày 13/8/2025.

Ngày 22/8/2025, Trưởng Công an phường B, Thành phố Hồ Chí Minh ra Quyết định số: 53/QĐ-CAP về việc quản lý người nghiện ma tuý trong thời gian làm thủ tục đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc. Cùng ngày Công

an phường B tiến hành lập biên bản về việc giao cho Cơ sở cai nghiện ma túy số 4 thuộc Phòng Cảnh sát điều tra về tội phạm ma túy Công an Thành phố H quản lý người nghiện ma tuý trong thời gian làm thủ tục đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc và lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với T.

- Ý kiến của đại diện cơ quan đề nghị: Đề nghị đưa Nguyễn Trường T vào cơ sở cai nghiện bắt buộc để giúp T trở thành người có ích cho xã hội và góp phần đảm bảo an ninh trật tự tại địa phương. Thời gian áp dụng cai nghiện bắt buộc đối với Nguyễn Trường T từ 14 tháng đến 16 tháng.

- Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 16 - Thành phố Hồ Chí Minh: Trong quá trình thụ lý hồ sơ, chuẩn bị mở phiên họp và tại phiên họp Thẩm phán, Thư ký, Cơ quan đề nghị đã thực hiện theo đúng quy định của Văn bản hợp nhất số 49/VBHN-VPQH ngày 05/9/2025 của Văn phòng Quốc hội. Căn cứ các tài liệu đã thu thập trong hồ sơ, lời khai của Nguyễn Trường T về việc sử dụng ma túy. Đề nghị phiên họp chấp nhận quan điểm đưa T vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

- Ý kiến của người bị đề nghị: Không có ý kiến.

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc được thẩm tra tại phiên họp, ý kiến của cơ quan đề nghị, ý kiến của đại diện Viện Kiểm sát và ý kiến của người bị đề nghị.

XÉT THẤY:

- Về thẩm quyền xem xét, quyết định: Hồ sơ đề nghị của Trưởng Công an phường B, Thành phố Hồ Chí Minh lập đề nghị Tòa án nhân dân khu vực 16 - Thành phố Hồ Chí Minh xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Nguyễn Trường T. Do đó, căn cứ khoản 2 Điều 105 của Luật Xử lý vi phạm Hành chính năm 2012, sửa đổi, bổ sung năm 2020, 2025 (gọi tắt Luật Xử lý vi phạm hành chính); điểm a khoản 1 Điều 3 của Văn bản hợp nhất số 49/VBHN-VPQH ngày 05/9/2025 của Văn phòng Quốc hội quy định về trình tự, thủ tục xem xét quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân; Thông tư liên tịch số: 03/2025/TTLT-BCA-VKSNDTC-TANDTC ngày 01 tháng 3 năm 2025 của Bộ C2 - Viện Kiểm sát nhân dân Tối cao - Tòa án nhân dân Tối cao thì Tòa án nhân dân khu vực 16 - Thành phố Hồ Chí Minh thụ lý xem xét là đúng thẩm quyền.

- Về thời hiệu áp dụng: Căn cứ vào biên bản vi phạm hành chính đối với Nguyễn Trường T lập ngày 22/8/2025 do T có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Ngày 06/10/2025 Tòa thụ lý hồ sơ xem xét, quyết định là còn thời hiệu xử lý vi phạm hành chính, được quy định tại điểm d khoản 2 Điều 6 của Luật Xử lý vi phạm hành chính; Nghị định 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Phòng chống ma túy, Luật Xử lý vi phạm hành chính.

- Về nơi cư trú: Quá trình xác minh cũng như trình bày tại phiên họp của Nguyễn Trường T, thể hiện T có đăng ký thường trú tại Ấp B, xã Đ, tỉnh Đồng Nai

nhưng không sinh sống tại địa phương; tại phường B, Thành phố Hồ Chí Minh xác định T không có nơi cư trú ổn định.

- Về nội dung xem xét: Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ và lời khai của Nguyễn Trường T thể hiện T là người nghiện ma túy từ năm 2020, loại ma túy sử dụng là Methamphetamine nhưng không có nơi cư trú ổn định. Như vậy, T là đối tượng bị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo quy định quy định tại điểm b khoản 1 Điều 27 của Luật Phòng, chống ma túy và khoản 1 Điều 96 của Luật Xử lý vi phạm Hành chính.

Bản thân Nguyễn Trường T là người đã thành niên biết tác hại của ma túy nhưng vẫn sử dụng. Việc làm này là nguy hiểm cho xã hội, ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an tại địa phương, nhất là trong tình hình hiện nay hành vi tàng trữ, mua bán, tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy, tệ nạn nghiện ma túy xảy ra nhiều có diễn biến phức tạp. Do vậy, việc Trưởng Công an phường B, Thành phố Hồ Chí Minh lập hồ sơ đề nghị Tòa án nhân dân khu vực 16 -Thành phố Hồ Chí Minh xem xét đưa T đi cai nghiện bắt buộc là cần thiết, đúng pháp luật. Tuy nhiên cũng xem xét T có những tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và nhân thân như sau:

Tình tiết tăng nặng: Không có.

Tình tiết giảm nhẹ: Quá trình làm việc cũng như tại phiên họp Nguyễn Trường T đã tự nguyện khai báo, thành thật hối lỗi, tình tiết trên được quy định tại khoản 2 Điều 9 của Luật Xử lý vi phạm hành chính.

Về nhân thân: Nguyễn Trường T chưa có tiền án, tiền sự và cũng chưa từng bị xử phạt hành chính, hình sự.

Đối với ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 16 – Thành phố Hồ Chí Minh và Công an phường B, Thành phố Hồ Chí Minh trong việc đưa Nguyễn Trường T vào cơ sở cai nghiện bắt buộc là phù hợp với quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Nguyễn Trường T.

Cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Nguyễn Trường T là Cơ sở cai nghiện ma túy số 4 thuộc Phòng Cảnh sát điều tra về tội phạm ma túy Công an Thành phố H; địa chỉ: Ấp G, xã P, Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Thời gian chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc là 16 (mười sáu) tháng, kể từ ngày người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính bị tạm giữ để đưa đi cơ sở cai nghiện bắt buộc.

3. Công an phường B, Thành phố Hồ Chí Minh có quyền kiến nghị; Viện kiểm sát nhân dân khu vực 16 - Thành phố Hồ Chí Minh có quyền kháng nghị; người bị đề nghị có quyền khiếu nại quyết định trong hạn 05 (năm) ngày làm việc kể từ ngày Toà án công bố quyết định.

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. Cơ quan thi hành quyết định: Công an phường B, Thành phố Hồ Chí Minh và Cơ sở cai nghiện ma túy số 4 thuộc Phòng Cảnh sát điều tra về tội phạm ma túy Công an Thành phố H có trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:
- TAND Thành phố Hồ Chí Minh;
- VKSND khu vực 16 – TP. Hồ Chí Minh;
- Trưởng Công an phường Bình Hòa;
- UBND phường Bình Hòa;
- Cơ sở Cai nghiện ma túy số 4;
- Người bị áp dụng;
- Lưu: Hồ sơ, Văn phòng.

THẨM PHÁN

Võ Ngọc Công